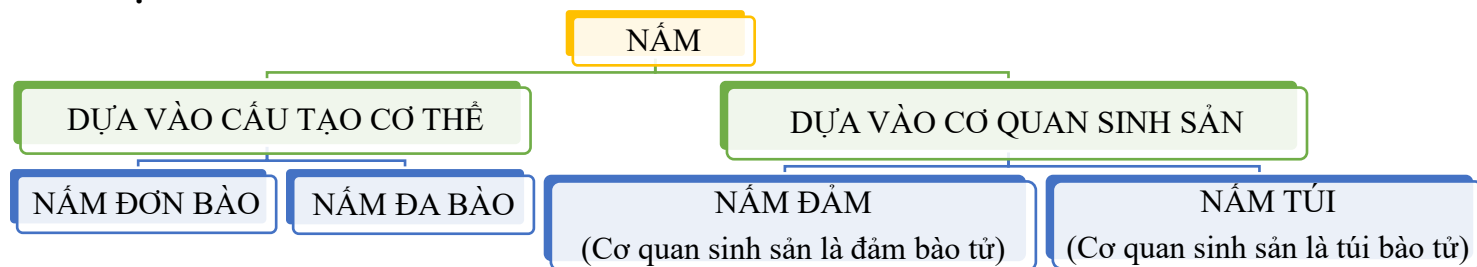


HƯỚNG DẪN ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II – MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6

Phần A. LÝ THUYẾT

1. BÀI 28: NẤM

- Phân loại nấm:



- **Vai trò của nấm:**

- + Phân hủy xác sinh vật, rác hữu cơ, làm sạch môi trường, ...
- + Làm thức ăn, làm thuốc, làm men nở, chế biến thực phẩm, ...
- + Gây bệnh cho người, ...

- **Phân biệt nấm độc và nấm ăn được:** Nấm độc có vòng cuống nấm, có bao gốc nấm, ...

- **Cách phòng tránh bệnh do nấm gây ra:**

- + Hạn chế tiếp xúc mầm bệnh
- + Thường xuyên giữ vệ sinh cá nhân
- + Giữ vệ sinh môi trường, ...

2. BÀI 29: THỰC VẬT

- Có 4 nhóm thực vật chính:

Nhóm thực vật	Đặc điểm	Cơ quan sinh sản
Rêu	Không có hoa, chưa có mạch dẫn , Rễ giả, thân không phân nhánh, lá nhỏ mỏng, ...	Túi bào tử ở ngọn
Dương xỉ	Không có hoa, không có hạt, có mạch dẫn , Rễ thật, thân ngầm, lá già cuống dài, lá non cuộn tròn , ...	Túi bào tử ở mặt dưới lá (lá già)
Hạt trần	Không có hoa, Có hạt, <i>hạt nằm trên lá noãn hở</i> → hạt trần	Nón (chứa hạt)
Hạt kín	Có hoa, quả, hạt, <i>hạt giấu kín bên trong quả</i> → hạt kín	Hoa, quả, hạt

- **Vai trò của thực vật:**

- + Cung cấp khí Oxygen, là nơi ở, nơi sinh sản của nhiều loài sinh vật.
- + Giữ cân bằng hàm lượng khí oxygen và carbon dioxide
- + Điều hòa khí hậu; Chống xói mòn, sạt lở, ...
- + Cung cấp lương thực, thực phẩm, làm thuốc, ...; Cung cấp nguyên liệu cho các ngành công nghiệp.
- + Làm cảnh, trang trí, ...

- **Biện pháp bảo vệ thực vật (rừng, cây xanh):**

3. BÀI 31: ĐỘNG VẬT

- Một số nhóm động vật:

Động vật không xương sống: chưa có xương sống
Ngành Ruột khoang: cơ thể hình trụ, ...
Ngành Giun (3 ngành Giun dẹp, Giun tròn, Giun đốt): cơ thể dẹp/hình ống/phân đốt, ...
Ngành thân mềm: cơ thể mềm, có vỏ đá vôi, ...
Ngành Chân khớp (có 3 lớp: Giáp xác, Hình nhện, Sâu bọ): cơ thể có phần phụ phân đốt, ...

Động vật có xương sống: đã có xương cột sống
Lớp Cá: Có vây bơi, thở bằng mang, ...
Lớp Lưỡng cư: Vừa sống ở nước, vừa sống ở cạn, da trần, ẩm ướt, chi sau có màng bơi, ...
Lớp Bò sát: Da khô, có vảy sừng bao bọc, ...
Lớp Chim: Chi trước biến thành cánh, có lông vũ bao phủ, ...
Lớp Thú (Động vật có vú): có tuyến sữa, nuôi con bằng sữa mẹ, có lông mao, ...

HƯỚNG DẪN ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II – MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6

- Vai trò của động vật:

- + Có lợi: làm thức ăn, cung cấp sức kéo, làm cảnh, là vật thí nghiệm nghiên cứu khoa học, ...
- + Có hại: là tác nhân gây bệnh, là vật trung gian truyền bệnh cho người và sinh vật khác, phá hoại mùa màng,

- Biện pháp bảo vệ động vật hoang dã:

4. BÀI 33: ĐA DẠNG SINH HỌC

- Đa dạng sinh học là sự phong phú về:

- + Số lượng loài
- + Số lượng cá thể trong loài
- + Môi trường sống

⇒ Đa dạng sinh học được phân chia thành nhiều khu vực dựa vào khí hậu.

- Vai trò của đa dạng sinh học:

- Nguyên nhân gây suy giảm đa dạng sinh học:

- Biện pháp bảo vệ sự đa dạng sinh học:

Phần B. BÀI TẬP

TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Bào tử nấm là cơ quan sinh sản của loại nấm nào sau đây?

- A. Nấm hương B. Nấm bụng dê C. Nấm mốc D. Nấm men

Câu 2: “Nấm không phải là thực vật vì nấm không có nên không tự dưỡng được nên chúng không phải là thực vật”. Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống trong phát biểu trên.

- A. Tế bào chất B. Nhân tế bào C. Chất diệp lục D. khả năng di chuyển

Câu 3: Căn cứ đặc điểm cấu tạo, nấm rơm là nấm thuộc nhóm:

- A. Nấm đảm B. Nấm túi C. Nấm đơn bào D. Nấm đa bào

Câu 4: Quan sát hình bên, cho biết chúng thuộc nhóm thực vật nào?

- A. Rêu B. Dương xỉ
C. Hạt trần D. Hạt kín

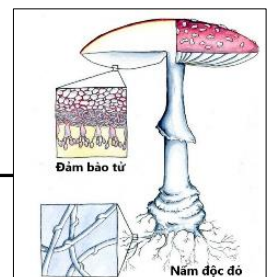
Câu 5: Quan sát hình và thông tin, dựa vào cơ quan sinh sản hãy cho biết loại nấm trong hình 1 là:

- A. Nấm túi B. Nấm đơn bào
C. Nấm đảm D. Nấm đa bào

Câu 6: Vị trí cơ quan sinh sản của Rêu và Dương xỉ là:

- A. Rêu: ở ngọn – Dương xỉ: ở lá (mặt dưới) B. Rêu: ở lá (mặt dưới) – Dương xỉ: ở ngọn
C. Rêu: ở ngọn – Dương xỉ: ở lá (mặt trên) D. Rêu: ở lá (mặt trên) – Dương xỉ: ở ngọn

Câu 7: Trong các thực vật sau, loài nào được xếp vào nhóm Hạt trần?



Hình 1 ←

- A. Cây bưởi B. Cây dương xỉ C. Rêu tản D. Cây thông

Câu 8: Đặc điểm nhận biết nhóm thực vật hạt kín là:

- A. Có hoa, quả, hạt B. Cơ quan sinh sản: nón C. Không có mạch dẫn D. Thân không phân nhánh

Câu 9: Nhóm động vật có xương sống gồm những lớp nào?

- A. Lớp cá, giun đốt, lưỡng cư, động vật có vú. B. Lớp cá, lưỡng cư, động vật có vú, thân mềm.
C. Lớp cá, lưỡng cư, bò sát, động vật có vú. D. Lớp thú, giun tròn, lưỡng cư, bò sát.

Câu 10: Có thể dựa vào đặc điểm nào sau đây để phân biệt nhóm Động vật không xương sống và Động vật có xương sống?

- A. Bộ xương ngoài. B. Xương cột sống. C. Lớp vỏ. D. Vỏ calium.

Câu 11: Động vật không có xương sống bao gồm:

- A. Cá, Lưỡng cư, Bò sát, Chim, Thú. B. Ruột khoang, giun, thân mềm, chân khớp.
C. Ruột khoang, giun, thân mềm, chim, Thú. D. Cá, Lưỡng cư, Bò sát, thân mềm, chân khớp.

Câu 12: Động vật có xương sống bao gồm:

- A. Ruột khoang, giun, thân mềm, chân khớp. B. Cá, Lưỡng cư, Bò sát, Chim, Thú.
C. Ruột khoang, giun, thân mềm, chim, Thú. D. Cá, Lưỡng cư, Bò sát, thân mềm, chân khớp.

Câu 13: Nhóm động vật nào dưới đây không thuộc ngành động vật có xương sống?

- A. Bò sát B. Lưỡng cư C. Chân khớp D. Thú

Câu 14: Loài động vật nào chuyên đục ruỗng các đồ dùng bằng gỗ trong gia đình?

- A. Mối B. Rận C. Ốc sên D. Bọ chét

Câu 15: Đặc điểm cơ bản nào sau đây dùng để nhận biết nhóm động vật không xương sống?

- A. Có xương cột sống B. Lớp vỏ C. Không có xương cột sống D. Vỏ Calcium

Câu 16: Đa dạng sinh học là:

- A. sự đa dạng về số cá thể có trong loài và môi trường sống của loài đó.
B. sự phong phú về số lượng loài, số cá thể loài.
C. sự đa dạng về số loài và môi trường sống.
D. sự phong phú về số lượng loài, số cá thể có trong loài và môi trường sống.

Câu 17: Vai trò nào dưới đây không phải của đa dạng sinh học đối với tự nhiên?

- A. Duy trì sự ổn định của hệ sinh thái. B. Bảo vệ nguồn nước
C. Cung cấp nguồn dược liệu. D. Điều hòa khí hậu

TỰ LUẬN

Câu 1: Quan sát hình ảnh. Trả lời câu hỏi:

a. Nấm ở hình 1 có tên là gì?

.....

b. Hãy xác định vai trò của nấm trong hình?

.....

c. Làm thế nào để nhận biết đây là nấm độc hay nấm ăn được?

.....

.....

.....



Hình 1

Câu 2: Quan sát hình ảnh. Trả lời câu hỏi:

a. Quan sát hình 1,2, hãy xác định tên các bệnh do nấm gây ra?

Hình 1



.....
.....



Hình 2

.....
.....

b. Sử dụng các từ thích hợp điền vào chỗ trống đoạn thông tin “Vai trò của nấm trong tự nhiên và thực tiễn” sau: Nấm (1) xác sinh vật (thực vật, động vật), làm sạch môi trường. Nấm làm (2) trong sản xuất rượu, bia, bánh mì,

(1)

(2)

c. Các em đọc đoạn thông tin sau: “Thông tin từ Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Đắk Lắk, vào tối 12/6/2021, gia đình ông Y Grek Ksor (58 tuổi, trú tại Buôn Bia, xã Ea Hiao, huyện Ea H’leo, tỉnh Đắk Lắk) nấu cháo bắp và cho một ít nấm rừng mới hái được vào nấu chung. Sau khi ăn xong, cả 6 người trong gia đình có triệu chứng mệt mỏi, buồn nôn, nghi bị ngộ độc thực phẩm.” Từ kiến thức đã học, em hãy cho biết cách phân biệt nấm ăn được và nấm độc để tránh bị ngộ độc?



.....

Câu 3:

a. Trong các hình sau, động vật trong hình nào là không xương sống? Hãy xác định tên gọi động vật đó?



Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

.....

b. Quan sát hình 1, hình 2 về động vật có xương sống. Hãy cho biết vai trò động vật trong mỗi hình?



Hình 1

.....



Hình 2

.....

c. Hãy cho biết, dựa vào đâu em có thể nhận biết Ếch là động vật lớp Lưỡng cư?

.....

d. Quan sát hình, em hãy giải thích vì sao nói gián là động vật gây hại đối với con người?

.....



e. Quan sát hình ảnh, hãy đề xuất giải pháp phòng tránh tác hại của muỗi?



.....

.....

.....

.....

f. Quan sát các động vật trong hình bên dưới, hãy nhận xét về môi trường sống của động vật trong tự nhiên?



.....

.....

.....

.....

.....

.....

g. Quan sát hình dưới đây và xác định tên động vật trong hình và chúng được xếp vào nhóm động vật nào?



(1)→

.....

.....

.....



(2)→

.....

.....

.....

h. Hãy cho biết, dựa vào đâu em có thể nhận biết cá voi là động vật lớp Thú chứ không phải Lớp Cá?

.....

.....

.....

.....

Câu 4:

a. Quan sát hình bên, em hãy cho biết rừng có lợi ích như thế nào trong đời sống và trong tự nhiên?

.....

.....

.....

.....

NGÀY QUỐC TẾ RỪNG

21/3

Những giá trị quan trọng của rừng

Rừng là một trong những tài nguyên quý báu mà thiên nhiên ưu ái ban tặng cho loài người. Rừng có khả năng tái tạo, là bộ phận quan trọng với môi trường sinh thái, đóng góp giá trị to lớn với nền kinh tế quốc gia, gắn liền với đời sống của nhân dân và sự sống còn của dân tộc.

Theo: TTXVN

b. Em hãy xây dựng khóa lưỡng phân để phân loại các nhóm thực vật sau: Hạt kín, Hạt trần?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 5: Đọc thông tin và quan sát hình ảnh sau, hãy trả lời câu hỏi sau:

“Diện tích hệ sinh thái rừng tự nhiên trên khắp cả nước bị suy giảm một cách nghiêm trọng. Nạn chặt phá rừng không những làm ảnh hưởng đến lá phổi xanh của Trái Đất mà còn đó kéo theo rất nhiều những hệ lụy khác mà chính con người chúng ta phải gánh chịu. Rừng mất đồng nghĩa với việc con người phải gánh chịu những thiên tai, ...



a. Hãy phân tích hậu quả của nạn chặt phá rừng bừa bãi?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

b. Là học sinh, em hãy đề xuất các giải pháp góp phần ngăn chặn nạn chặt phá rừng?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚC CÁC EM ÔN TẬP TỐT!